

TƯ TƯỞNG THẨM MỸ TRONG *SONG TINH BẤT DẠ* VÀ *HOA TIÊN TRUYỆN*

Ngô Hoàng Long*
Nguyễn Thị Thùy Dương**

Tóm tắt

Song Tinh Bất Dạ và *Hoa tiên truyện* là hai tác phẩm văn học có tư tưởng thẩm mỹ tiến bộ. Sự tiến bộ đó được thể hiện ngay trong phạm vi của lễ giáo phong kiến với sự xuất hiện của tình yêu cá nhân tự do. Với việc sử dụng các yếu tố phi tự nhiên, các tác giả đã hợp lý hóa sự tồn tại đồng thời của hai yếu tố tưởng chừng như mâu thuẫn triết đề này. Bằng cách đó, Nguyễn Hữu Hào và Nguyễn Huy Tự đã tạo nên tác phẩm vượt lên thời đại và còn giá trị cho đến ngày nay.

Từ khóa: tình yêu; lễ giáo; hòa hợp

Abstract

Aesthetic tendency of *Song Tinh Bat Da* and *Hoa Tien Truyen*

“Song Tinh Bất Dạ” and *“Hoa tiên truyện”* are the two literary works of advanced ideal and aesthetic tendency. That advancement was expressed within the scope of feudalism with the advent of free individual love. By the use of unnatural elements, the authors rationalized the simultaneous existence of the two seemingly radical contradictory elements. By that way, Nguyễn Hữu Hào and Nguyễn Huy Tự have created the works that have gone beyond the times and their values still remain until now.

Key words: love; ethical behavior; harmonious

Truyện thơ Nôm là một thể loại đặc biệt của văn học Việt Nam. Thể loại văn học dân tộc này có quá trình ra đời và phát triển khá phức tạp. Trong đó, thế kỉ XVIII, XIX được xem như là những thế kỉ đỉnh cao của thể loại với sự ra đời của hàng loạt tác phẩm có giá trị. *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện* là hai tác phẩm mở đầu cho thời kì đỉnh cao của thể loại truyện thơ Nôm của văn học Việt Nam. Hai tác phẩm có những thành tựu nhất định về mặt nội dung và nghệ thuật. Trong đó nổi lên giá trị quan trọng của tư tưởng thẩm mỹ trong hai tác phẩm này.

Mỗi tác phẩm văn học đều mang tư tưởng thẩm mỹ nhất định. Đó là đóng góp của riêng tác giả cho nền văn học, và còn góp phần xây dựng các giá trị giúp phân biệt đóng góp của tác giả này với đóng góp của tác giả khác cho sự phát triển của nền văn học dân tộc. Tư tưởng thẩm mỹ của các tác giả khác nhau sẽ có những nội dung khác nhau, và được biểu hiện ở nhiều phương diện khác nhau. Thông qua tìm hiểu xung đột nghệ thuật sẽ giúp thẩm thấu tư tưởng thẩm mỹ của tác phẩm văn học đó.

1. Những biểu hiện của tư tưởng thẩm mỹ trong *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện*

Khi xây dựng thế giới trong các câu chuyện của mình, các tác giả đã có sự liên kết nhất định giữa hiện thực xã hội và các

*ThS, Trường ĐH Sư phạm Huế

**CN, Trường THPT Thừa Lưu, TT Huế

tư tưởng thẩm mỹ cài cắm trong đó. Các tác phẩm *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện* đều lấy bối cảnh viết trong xã hội phong kiến. Xã hội trong hai tác phẩm là xã hội phong kiến khá bền vững. Dù có giặc dã, có quan lại không có tình người nhưng về cơ bản, xã hội ấy tương đối yên ổn. Bao trùm cả hai câu chuyện là không khí tươi vui, đầm ấm. Có đôi khi sóng gió xuất hiện nhưng chỉ có vai trò làm tăng thêm giá trị hạnh phúc lứa đôi. Những nhân vật chính đều xuất thân từ những gia đình có truyền thống Nho học, gia đình làm quan lớn. Nhà cửa khang trang, cuộc sống đủ đầy. Bản thân họ đều là những người tài sắc vẹn toàn, am hiểu thi ca, đối nhân xử thế theo tiêu chuẩn xã hội. Khi Song Tinh muốn gặp riêng Nhụy Châu để bàn luận thơ ca, nàng đã từ chối dù trong lòng rất muốn, âu cũng vì lễ giáo không cho phép cô nam quả nữ ở chung. “*Nàng ta khí sắc đeo hồng – Lời tuy gượng tiếp, chân hồng bước lui*”. Dao Tiên trong lần đầu gặp gỡ Phương Châu cũng ngại ngùng vì sự xuất hiện của người con trai lạ. Trong số các nhân vật của hai tác phẩm, ngoại trừ Hách Sinh và Đồ phò mã ở *Song Tinh Bất Dạ*, và bà mẹ họ Lưu vội vàng tìm rẽ trong *Hoa tiên truyện*, những nhân vật còn lại đều được đề cao. Xã hội từ trên xuống dưới ai cũng đều là người tốt. Vua trọng tài, công minh, biết phân biệt phải trái, còn quan tâm đến hạnh phúc riêng của quần thần. Các gia đình họ Song, họ Giang trong *Song Tinh Bất Dạ*, nhà họ Lương, họ Dương, họ Diêu và cả họ Lưu trong *Hoa tiên truyện* cũng toàn là người tốt theo quy chuẩn đạo đức của xã hội phong kiến. Các nhân vật trong *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện* đều là những con người tiêu biểu cho xã hội ấy.

Các tác giả đã tạo nên một xã hội chuẩn mực gần như không có trong thực tại thông qua các nhân vật hầu như hoàn mỹ.

Bằng cách đó, các tác giả nêu lên một số quan điểm thuộc hệ tư tưởng phong kiến về đạo đức. Con cái phải hiếu thuận với cha mẹ, bề tôi phải trung thành với vua. Và trên hết, họ phải nghe theo, phải phục tùng không điều kiện những mệnh lệnh, những yêu cầu của bề trên. Đó là nguyên nhân lí giải cho hàng loạt hành động sau này của các nhân vật chính, nhất là trong tác phẩm *Hoa tiên truyện*.

Khi Phương Châu nghe tin gia đình hứa hôn cho mình với Lưu Ngọc Khanh, chàng thể hiện một thái độ hết sức bàng hoàng. Bởi trước đó, Phương Châu đã hẹn ước với người mình yêu là Dao Tiên. Nhưng khi sự hốt hoảng qua đi, Phương Châu lại chấp nhận hôn sự mà cha mẹ sắp đặt nên “*Lễ đành dễ dám trở cuồng - Nhịn ngừng gởi đã vội vàng về song*”. Điều này có vẻ mâu thuẫn với hình ảnh một chàng Phương Châu si tình với Dao Tiên mà tác giả đã gây dựng trong phần đầu. Âu cũng bởi vì chữ hiếu – một trong những quan điểm rường cột của hệ tư tưởng phong kiến – mà Phương Châu chỉ có thể chấp nhận “lật lọng” với người mình thương, chấp nhận sự đa đoan của ông tơ bà nguyệt.

Lúc nhà vua ban hôn cho Phương Châu và Dao Tiên, Phương Châu tỏ ra chút băn khoăn bởi Ngọc Khanh vừa mới khuất nên chàng chưa muốn thành thân ngay. Diêu Sinh đã lên tiếng đề gỡ rối cho lòng Phương Châu: “*Tình phu phụ, nghĩa quân thân - Trong tam cương ấy xem phần nào hơn*”. Đây cũng là tư tưởng chi phối các mối quan hệ rường cột của xã hội mà Nguyễn Huy Tự xây dựng trong tác phẩm của mình.

Tác phẩm *Song Tinh Bất Dạ* không có nhiều trường hợp thể hiện rõ ràng lễ giáo phong kiến. Nhưng khi Song Tinh trở về nhà đi thi hội, chàng vốn dĩ muốn thi hội xong sẽ lại nhà Nhụy Châu. Song Bà đã

khuyên rằng “*Muốn con cao chiếm xuân vi - Phận danh ngõ chính, hôn kì sẽ toan*”. Tuy lấy tấm lòng người mẹ để khuyên can, nhưng đằng sau sự chấp thuận của Song Tinh vẫn là thể hiện của chữ hiếu.

Như vậy, các nhân vật chính của hai tác phẩm đều chấp nhận vô điều kiện những yếu tố đạo đức của xã hội phong kiến: đề cao chữ trung, chữ hiếu, đề cao cộng đồng. Đó cũng chính là tư tưởng chung của các nhà thơ.

Bên cạnh việc đề cao những chuẩn mực của xã hội phong kiến, Nguyễn Hữu Hào và Nguyễn Huy Tự còn xây dựng trong câu chuyện của mình tình yêu cá nhân tự do. Sự suy yếu vai trò của Nho giáo trong đời sống tư tưởng của tầng lớp Nho sĩ đã thúc đẩy phần nào sự phát triển của các câu chuyện tình yêu trong truyện thơ Nôm. Câu chuyện tình yêu mà Nguyễn Hữu Hào và Nguyễn Huy Tự kể lại đâu đó mang dáng dấp của những câu chuyện gốc khi tên nhân vật, thời gian, không gian, diễn biến cốt truyện được giữ nguyên nhiều phần. Những chàng trai, cô gái trong Song Tinh Bất Dạ và Hoa tiên truyện đều là những người trai tài gái sắc. Lương Sinh, Song Tinh, Dao Tiên, Nhụy Châu là những nhân vật chính được tác giả tô vẽ, trau chuốt từ vẻ ngoài đến tư thái, tài năng và nhân cách. Ai cũng là những anh tài trong bậc anh tài. Họ đến với nhau không phải vì lễ giáo, vì truyền thống “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy”. Họ tìm đến nhau bởi vì một chữ tình ái. Nhụy Châu cảm mến tài năng văn chương của Song Tinh: “*Từ thanh giá lịch, về ngời phượng bay*”, Song Tinh cũng tương tư nàng Nhụy Châu bắt đầu từ tài thơ văn: “*Sinh rằng: Em chớ khiêm từ - Xét mình sức mỏng lưng cựa mặt dày!*”. Các chàng trai vừa gặp đã nhất kiến chung tình. Các cô gái thì luôn băn khoăn, trăn trở trước tình yêu nồng nhiệt ấy. Nhưng một

khi đã xác định được lòng mình, họ không hề do dự mà luôn tìm cách để giữ được tình yêu. Tình yêu của các nhân vật ấy đã vượt qua khuôn khổ lễ giáo thông thường của xã hội phong kiến từ xưa. Quan niệm “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy” không còn được áp dụng. Thậm chí Giang ông và Giang bà còn tìm mọi cách vun vén cho Song Tinh và Nhụy Châu một cách tự nhiên nhất chứ không phải là sự ép buộc, đến lúc động phòng mới nhìn rõ mặt cô dâu. Đó là một tình yêu tự do, nảy nở một cách tự nhiên dựa trên nền tảng tương đồng giữa các yếu tố bên ngoài và nội hàm của các nhân vật chứ tình yêu của họ không phải là kết quả của một sự khiên cưỡng, ràng buộc. Chính từ chủ đề tình yêu ấy xuất hiện một motif quen thuộc của thể loại truyện thơ Nôm nói chung, đó là motif tài tử giai nhân mà hầu hết các truyện thơ Nôm xuất hiện trong giai đoạn này đều tồn tại.

Các tác giả phát triển trong câu chuyện của mình cả hai vấn đề là lễ giáo xã hội phong kiến và tình yêu cá nhân. Điều này có nghĩa là Nguyễn Hữu Hào và Nguyễn Huy Tự tuy sáng tác những câu chuyện có chủ đề tình yêu, nhưng các nhân vật của họ vẫn không thoát ra khỏi khuôn khổ của lễ giáo xã hội. Và từ đây, xung đột bắt đầu xuất hiện.

Đó là xung đột giữa tình yêu tự do và xã hội phong kiến. Xung đột này nằm ngoài con người, chi phối con người bằng những nguyên tắc riêng của nó. Và cuối cùng, lễ giáo phong kiến đã chiến thắng. Thật không ngoa khi cho rằng *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện* đều là những tác phẩm đề cao lễ giáo phong kiến bên trong câu chuyện tình yêu mà các tác phẩm này khắc họa. Đó cũng chính là lí do vì sao Cao Bá Quát trong một nhận định về *Hoa tiên truyện* đã cho rằng tác phẩm này là tiếng nói răn đời. Nhưng mặt khác, sự xuất hiện

của tình yêu tự do với những con người chủ động đến với tình yêu không nằm trong khuôn khổ lại như một điểm ngoài dự kiến, xuất hiện “đột ngột” trong tư tưởng của tác giả. Tình yêu đó, như lời của Hoài Thanh “ngòi bút của tác giả ... say sưa, có khi suýt bỏ quên mất lễ giáo” [3, tr609]. Sự chiến thắng của lễ giáo phong kiến trong xung đột với tình yêu trong câu chuyện chính là sự thắng thế của tư tưởng Nho giáo trong quan niệm của các nhà thơ. Điều này cũng thật dễ hiểu, khi Nguyễn Hữu Hào, Nguyễn Huy Tự trở thành nhà thơ, trước tiên họ là các vị quan.

Nhưng chiến thắng ấy lại là chiến thắng không hoàn toàn. Trong hàng trăm năm tồn tại của chế độ phong kiến, Nho giáo luôn chiếm địa vị độc tôn. Các yếu tố nằm ngoài hệ thống tư tưởng Nho gia đều không thể duy trì. Ấy vậy mà trong hai tác phẩm này, lễ giáo phong kiến phải chấp nhận sự tồn tại đan xen của tình yêu cá nhân trong khuôn khổ bản thân xã hội phong kiến. Điều này có ý nghĩa quan trọng khi nó thể hiện phần nào sự lung lay của đạo đức lễ giáo ngay trong hàng ngũ giai cấp phong kiến – các tác giả Nguyễn Hữu Hào và Nguyễn Huy Tự khi bị sự tấn công của tình cảm cá nhân.

Sự tồn tại của hai yếu tố tưởng chừng như đối lập nhau trong cùng một tác phẩm mang ý nghĩa riêng về tư tưởng của tác giả. Để duy trì trật tự xã hội nhưng cũng bộc lộ quan điểm mới mẻ của mình, rõ ràng các tác giả không đưa vào tác phẩm của mình những yếu tố đấu tranh với nhau một mất một còn, mà là nhằm đạt tới sự “hòa hợp” [3, tr609] giữa chúng. Cho nên, hai tác phẩm này vừa đề cao đạo đức phong kiến, vừa ca ngợi tình yêu tự do. Nhưng suy cho cùng, đạo đức phong kiến vẫn chiếm vai trò quan trọng hơn cả. Cho nên tình yêu tự do này phải nằm trong khuôn khổ của

đạo đức phong kiến. Đó là lý do tại sao tình yêu giữa Song Tinh và Nhụy Châu có cơ hội phát triển, bởi cha mẹ hai gia đình là chỗ quen biết nhau từ trước, cha mẹ Nhụy Châu có ý vun vén cho cả hai. Hai nhà họ Lương và họ Dương cũng là bạn bè với nhau. Vì vậy, tình yêu của họ được cả hai bên gia đình chấp thuận, hoặc ít nhất là không phản đối. Tình yêu đôi lứa được lồng ghép một cách khéo léo vào trong lễ giáo phong kiến. Việc đề cao lễ giáo phong kiến xuất phát từ vị trí của các tác giả trong xã hội phong kiến: những vị quan. Họ cũng sáng tác văn học không nhiều. Hơn thế nữa, trong thời kì này, tư tưởng nhân đạo trong văn học trung đại chỉ vừa mới manh nha, chưa trở thành một nội dung quan trọng. Cho nên khi sáng tác *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện*, lễ giáo vẫn được đề cao. Không giống như *Truyện Kiều* khi mà chế độ phong kiến với tất cả những thứ mục ruỗng, thối nát đã hoàn toàn đẩy con người vào bước đường cùng, chế độ xã hội này trong *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện* luôn có sự hòa hoãn với các yếu tố cá nhân để tạo nên một xã hội mà ở đó, con người vừa chịu sự ràng buộc của lễ giáo nhưng đồng thời cũng có những khoảnh khắc tự do làm điều mình muốn.

2. Phương pháp xây dựng tư tưởng thẩm mĩ của các tác giả

Dù là kết quả của chính tư tưởng thẩm mĩ của các nhà thơ, nhưng sự tồn tại cùng nhau của hai yếu tố này trong các tác phẩm *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện* là không có cơ sở thực tế. Hoặc là tình yêu cá nhân được tự do tồn tại mà không bị sự gò ép của lễ giáo phong kiến, hoặc nó sẽ bị triệt tiêu triệt để trong xã hội phong kiến đề cao trách nhiệm cộng đồng. Do vậy, để hợp lí hóa chúng, các tác giả đã đưa vào những yếu tố thần kì (trong *Song Tinh Bất Dạ*) và yếu tố ngẫu nhiên (trong *Hoa tiên truyện*).

Sự tồn tại của những yếu tố này vừa đảm bảo câu chuyện được diễn ra xuyên suốt, vừa góp phần thể hiện được tư tưởng thâm mĩ của hai tác phẩm.

Trong cấu trúc của một tác phẩm truyện thơ Nôm, yếu tố kì ảo thường xuất hiện ở phần tai biến. Trong phần này, các nhân vật chính thường trải qua những sự việc, những biến cố nguy hiểm, thậm chí còn ảnh hưởng đến cả tính mạng của bản thân. Những biến cố ấy thường vượt qua sức chịu đựng của con người. Trong hoàn cảnh đó, không thể phủ nhận vai trò của ý chí cá nhân. Nhưng cũng không thể bỏ qua được sự tác động của các yếu tố ngoại cảnh đến khả năng vượt qua khó khăn của các nhân vật. Trong trường hợp của truyện thơ Nôm, yếu tố bên ngoài đó chính là yếu tố kì ảo. Phạm Tải Ngọc Hoa nhờ sự giúp đỡ của Ngọc Hoàng mà trải qua kiếp nạn. Nhờ Sơn thần mà Cúc Hoa có điều kiện giúp đỡ mẹ chồng, tìm lại niềm hi vọng ở cuộc sống. Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga nhờ sự xuất hiện mười hai lần yếu tố kì ảo mà vượt qua được nhiều chướng ngại của cuộc đời.

Và Nhụy Châu nhờ sự giúp đỡ của Giang thần (vị thần ở sông nơi nàng tự vẫn) báo mộng cho hai người hầu của Song Tinh mà khi tự trầm được cứu vớt kịp thời. Một giả thiết được đặt ra là nếu không có sự xuất hiện của thần sông câu chuyện sẽ tiếp tục như thế nào. Chắc chắn khi đó, Nhụy Châu không thể qua được cơn hoạn nạn, câu chuyện sẽ đi vào bế tắc và kết thúc có hậu truyền thống không thể thực hiện được. Đúng như Kiều Thu Hoạch đã nhận xét “Chùng nào các biện pháp đó còn chưa được thực hiện như một quy trình chặt chẽ, thì chùng đó tác phẩm chưa thể đi đến kết thúc có hậu” [2,tr159]. Sự xuất hiện của yếu tố kì ảo như là một phương tiện đảm bảo câu chuyện đi đúng theo trình tự thường thấy, đảm bảo một kết cục có hậu

cho các nhân vật. Nhờ sự xuất hiện của thần sông, Nhụy Châu có thể vượt qua kiếp nạn phải vào cung chờ tuyển tú mà không làm ảnh hưởng đến gia đình và giữ được tấm lòng thủy chung trước sau với Song Tinh. Cũng nhờ sự xuất hiện kịp thời, đúng lúc của thần sông, và sự dự đoán cho tương lai sau này của Song Tinh và Nhụy Châu: “*Kíp đem về đất Thục Xuyên - Ngày sau phu phụ đặng tuyền ái ân*” mà Nhụy Châu và Song Tinh sau này mới thực sự có cơ hội đoàn viên với nhau sau hoạn nạn. Xét về mặt kết cấu, tác phẩm *Song Tinh Bất Dạ* đáp ứng được đặc trưng của thể loại khi có sự xuất hiện và giữ vai trò quan trọng trong tác phẩm như là yếu tố kì ảo.

Thế nhưng *Hoa tiên truyện* lại là một trường hợp khá đặc biệt. Nếu như nói yếu tố kì ảo xuất hiện trong truyện thơ Nôm như là một đặc trưng của thể loại này thì *Hoa tiên truyện* lại không hề sử dụng thủ pháp đặc trưng ấy. Trong suốt chiều dài câu chuyện, các nhân vật nhiều lúc phải trải qua những biến cố tưởng chừng không thể vượt qua nổi. Lương Sinh và Dương tướng quân (cha của Dao Tiên) bị quân giặc vây khốn không thể tự mình thoát ra được. Lưu Ngọc Khanh – người trước đây có hôn ước với Lương Sinh, tưởng rằng Lương Sinh đã mất, lại vì bị mẹ ép gả chồng, nên đã nhảy sông tự vẫn “*Kể khi phải nước hỏi đâu – Nghĩ người đáy giếng thang lầu chẳng dung*”. Nhưng đứng ra giúp đỡ họ không phải là những vị thần, những phật mà đều là những người trần mắt thịt. Nhờ Diêu sinh đánh tan quân giặc, Lương Sinh cùng Dương tướng quân thoát khỏi hiểm cảnh. Nhờ quan đốc học họ Long, Lưu Ngọc Khanh được cứu vớt kịp thời. Yếu tố thần kì đóng vai trò cứu độ lại không hề xuất hiện trong bất kì hiểm cảnh nào trong tác phẩm này của Nguyễn Huy Tự. Ngược lại, con người với đầy đủ những tư cách và

phẩm giá lại xuất hiện kịp thời, làm thay vai trò của những yếu tố siêu nhiên, hoàn thành sứ mệnh đưa tác phẩm đến với cái kết có hậu cuối cùng. Nếu không có sự xuất hiện của Diêu sinh, Lương Sinh chắc chắn sẽ bại trận, và đón chờ chàng là cái chết không ai mong đợi. Và nếu đốc học họ Long không tình cờ đi ngang qua khúc sông nơi Lưu Ngọc Khanh tự tử, thì cuộc đời nàng cũng sẽ kết thúc ở đây.

Xét trong phạm vi của truyện thơ Nôm, *Hoa tiên truyện* dường như chệch khỏi đường ray của thể loại. Truyện thơ Nôm không thể thiếu được sự xuất hiện của yếu tố kì ảo. Nhưng đối với tác phẩm *Hoa tiên truyện*, ta lại thấy được sự không cần thiết của yếu tố phi thực tế này. Như trong tác phẩm đã chứng minh, các nhân vật không cần có sự trợ giúp của yếu tố kì ảo mà vẫn có thể vượt qua hoạn nạn. Kết thúc câu chuyện vẫn là một cái kết có hậu. Lương Sinh và Dao Tiên vẫn đoàn viên được với nhau. Lương Sinh lại cưới được Lưu Ngọc Khanh, và cả hai người con gái trước kia đã từng giúp mình đó là Vân Hương và Bích Nguyệt. Thật là: *Đoàn viên một tiệc gấm thêu - Cúc đầy với chén cầm diu dặt cung*.

Không cần đến yếu tố kì ảo, mạch câu chuyện vẫn được tiếp diễn. Tác phẩm vẫn đảm bảo được bố cục ba phần đầy đủ của một tác phẩm thuộc thể loại truyện thơ Nôm: gặp gỡ - tai biến – đoàn tụ. Tác phẩm đi đến kết thúc có hậu theo đúng quy luật của thể loại mà không cần đến sự xuất hiện của yếu tố thần kì.

Như vậy, yếu tố kì ảo hoàn toàn mất đi vai trò vốn có của nó ở truyện thơ Nôm trong *Hoa tiên truyện*. Làm thay sứ mệnh của yếu tố kì ảo đã có con người. Con người cứu vớt, con người giải thoát. Nguyễn Huy Tụ đã mô tả lại được vai trò quan trọng của con người trong từng hoàn

cảnh ngặt nghèo tưởng chừng không thể giải thoát được nếu không có sự xuất hiện của yếu tố kì ảo. Nói cho cùng, thần, phật hay những sự vật siêu nhiên xuất hiện đều thể hiện một khát khao được giải thoát, được giúp đỡ lúc con người lâm vào tình trạng bế tắc không tìm thấy lối thoát nào. Nếu con người tự mình làm được thì cần gì đến sự giúp đỡ không có thực ở ngoài đời đó. Nguyễn Huy Tụ đã cho những nhân vật của mình gần gũi hơn với thực tế cuộc sống bằng cách gạt bỏ hoàn toàn yếu tố kì ảo trong tác phẩm của mình. Thay vì mơ mộng, ước ao, Nguyễn Huy Tụ đã để Diêu sinh, đốc học họ Long đứng ra làm thay những việc đáng lẽ (trong truyện thơ Nôm) là của yếu tố kì ảo. Hay nói đúng hơn, tác giả đã để cái ngẫu nhiên xuất hiện để cứu vớt các nhân vật chính. Diêu sinh ngẫu nhiên đến đúng lúc để cứu Phương Châu khỏi cơn nguy khốn. Đốc học họ Long ngẫu nhiên đến đúng lúc để vớt Ngọc Khanh lên. Hai người Ngọc Khanh và Đốc học họ Long ngẫu nhiên về kinh thành sau khi nhà vua đã ban hôn cho Dao Tiên và Phương Châu. Đây là một hiện tượng lạ của truyện thơ Nôm khi mà trong hầu hết các tác phẩm thuộc thể loại này, ta đều thấy sự xuất hiện của yếu tố kì ảo. Ngay đến một tác phẩm được đánh giá là đỉnh cao của thể loại như *Truyện Kiều* cũng không thoát khỏi lối mòn của thể loại. Vậy mà *Hoa tiên truyện* lại tạo cho mình một lối đi riêng, mang lại dấu ấn mới mà các tác phẩm khác không làm được.

Giá như các yếu tố ngẫu nhiên không xảy ra, các yếu tố thần kì không xuất hiện, câu chuyện sẽ không thể tiếp diễn được. Phương Châu, Ngọc Khanh, Nhụy Châu không thể vượt qua kiếp nạn, Phương Châu và Dao Tiên chưa chắc đã được nhà vua ban hôn. Câu chuyện sẽ lâm vào bế tắc. Và tư tưởng đề cao lễ giáo phong kiến đan

xen tình yêu tự do sẽ không thể tồn tại song song cùng nhau. Các yếu tố ấy đóng vai trò duy trì cho trật tự xã hội trong hai tác phẩm.

Bên cạnh sử dụng yếu tố phi thực tế để lí tưởng hóa tư tưởng, các tác giả còn tạo nên các xung đột nghệ thuật như là phương tiện để xây dựng tư tưởng thẩm mỹ của tác phẩm. Trong tác phẩm *Song Tinh Bất Dạ*, tồn tại hai tuyến nhân vật đối lập: nhân vật chính diện và nhân vật phản diện. Nhân vật chính diện đại diện cho cái thiện, cái mỹ, cái tốt đẹp của xã hội. Trong đối sánh với tuyến nhân vật chính diện, nhân vật phản diện là tượng trưng của cái ác, cái xấu xa. Xuyên suốt tác phẩm, nhất là trong phần tai biến, các nhân vật chính diện luôn phải đấu tranh không ngừng nghỉ trong cuộc chiến để tồn tại, để tranh giành lấy hạnh phúc với nhân vật phản diện. Cuộc tình của Song Tinh và Nhụy Châu sẽ có quá trình diễn biến tốt đẹp nếu không có sự xuất hiện phá ngang của Hách Sinh khi hắn ta muốn báo thù vì Nhụy Châu không chấp nhận lời cầu hôn của hắn dẫn đến việc Nhụy Châu phải tự trầm để bảo vệ tình yêu của mình; hay sự xuất hiện của viên phò mã họ Đồ đẩy Song Tinh đi sứ ở chốn xa xôi vì chàng không muốn lấy con gái của hắn ta. Hách Sinh hay viên phò mã đóng vai trò như những trở lực trong con đường tình yêu của cặp đôi nhân vật chính. Bản thân chúng đại diện cho những cái xấu xa trong xã hội bấy giờ: sự ghen ghét, đố kị, lòng tham; và cả quyền lực. Nếu những nhân vật phản diện này chỉ là những người dân bình thường trong xã hội chứ không phải là con của nguyên nhung, không phải phò mã thì sẽ không có chuyện chỉ một câu nói mà đẩy được Song Tinh đi sứ, chỉ một lời bình luận mà khiến Nhụy Châu bị tuyền vào Đông cung. Suy cho cùng, cuộc đấu tranh của các nhân vật chính là cuộc đấu tranh với cách thế lực có

quyền lực đang dung túng cho những cái xấu xa trong xã hội. Sự xung đột của hai hệ thống nhân vật chính là xung đột về tư tưởng được hiện thực hóa trong các yếu tố nghệ thuật của tác phẩm.

Hoa tiên truyện lại thêm một lần nữa biểu hiện mình là một trường hợp đặc biệt. Tác phẩm này không hề xuất hiện bất kì nhân vật nào đại diện cho cái ác trong xã hội. Có chăng là nhân vật người mẹ họ Lưu vì sốt sắng mà muốn gả Lưu Ngọc Khanh, cuối cùng đẩy nàng phải tìm đến con đường tự vẫn. Nhưng đây không phải là nhân vật phản diện thực sự, bởi suy cho cùng, những hành động của mẹ Lưu đều xuất phát từ tình mẫu tử. Do đó, xung đột nghệ thuật ở tác phẩm này không tồn tại ở tuyến nhân vật, ở các nhân vật với nhau, hay ở những mâu thuẫn nhưng không tạo nên được xung đột nghệ thuật cho tác phẩm. Xung đột nghệ thuật bắt nguồn từ trong chính bản thân nhân vật. Nói cách khác, những xung đột trong quan niệm về tư tưởng của nhân vật, về khả năng lựa chọn của nhân vật chính là biểu hiện xung đột nghệ thuật trong tác phẩm này. *Hoa tiên truyện* chỉ nêu lên một xung đột giữa khát vọng được yêu đương tự do và đạo đức, lễ giáo phong kiến trong một con người. Cho nên trong tác phẩm này chỉ có những tư tưởng đối lập trong một con người xung đột nhau, chỉ có những khát vọng đối lập, những quan niệm đối lập trong một con người đối lập với nhau. Xung đột nghệ thuật được xây dựng trên mối quan hệ giữa hai mặt đối lập này. Phương Châu và Dao Tiên, và chỉ ở Phương Châu và Dao Tiên - cặp nhân vật chính mới thực sự xuất hiện xung đột ấy. Ở Dao Tiên là sự xung đột ở phần gặp gỡ, khi nàng băn khoăn giữa tình yêu cá nhân và lễ giáo phong kiến. Nàng Dao Tiên sau khi nghe Thái Cơ, Bích Nguyệt nói về Phương Châu, nàng đã tuyên bố rằng: *Tự ta đóng*

*nguyệt cài mây/Buồng thom chớ lọt mây
may gió tà.* Nhưng sau này cho đến khi
được những người hầu hết lòng rủ rì bên tai
những lời hay ý đẹp về Phương Châu, Dao
Tiên mới bồi hồi mà nói:

*Mảnh tiên từ thấy thơ nào
Bể tình dễ thấm nên khao ruộng lòng.
Tiếc cho cửa tướng nhà dòng
Phong tao tài diệu khéo nhòng ai so.
Kèo lần mượn mối trao cho,*

Áy tròn gương nguyệt bỗng mờ bóng mây

Còn ở Phương Châu là ở hôn nhân
của chàng với hai đối tượng khác nhau.
Dao Tiên phải khuyên nhủ Phương Châu
lấy Ngọc Khanh “*Thấy chiều dễ cảm mừng
ran – Đành hay biến thuận gấp hơn thói
thường*”. Phương Châu lấy Dao Tiên là lấy
tình yêu của cuộc đời mình, do đó lúc này
con người tự do chiến thắng, tình yêu chiến
thắng. Phương Châu lấy Ngọc Khanh là lấy
theo nghĩa vụ. Ở Phương Châu, tình yêu tự
do và lễ giáo phong kiến dung hòa khi
chàng lấy được cả hai nhân vật đại diện cho
hai nghĩa vụ trong xã hội. Sự hòa hợp,
thống nhất của hai tư tưởng được thể hiện
rất rõ ràng.

3. Ý nghĩa của tư tưởng thẩm mỹ trong hai tác phẩm

Sự hòa hợp của hai yếu tố tình yêu
tự do và hôn nhân nghĩa vụ ở hai tác phẩm
thể hiện sự dung hòa mang tính không
tương. Khi Phương Châu lấy Ngọc Khanh,
Vân Hương và Nguyệt Hà; khi Song Tinh
lấy Thể Vân, đó là khi tình yêu tự do thỏa
hiệp với lễ giáo; còn khi hai chàng lấy được
người mình yêu, đó là lúc tình yêu tự do lên
ngôi. Sự hòa hợp này thể hiện tư tưởng của
tác giả, tuy có phần khiên cưỡng nhưng lại
càng làm nên nét độc đáo cá biệt cho hai
tác phẩm. Lấy chủ đề tình yêu để làm
nguyên liệu sáng tác, nhưng hai tác phẩm
Song Tinh Bất Dạ và *Hoa tiên truyện* vẫn
không mâu thuẫn với những chuẩn mực,

những giá trị tinh thần đặc trưng của xã hội
phong kiến. Hai yếu tố này nhờ cách xây
dựng câu chuyện của hai tác giả, cách đan
cải những yếu tố không tương để đảm bảo
sự tồn tại, hợp lý hóa chúng trong khuôn
khô một tác phẩm văn học. Chúng đã bổ
sung, hỗ trợ cho nhau thể hiện tư tưởng
thẩm mỹ, tư duy văn học của tác giả.

Phải đặt vào vị trí của các tác giả
thời bấy giờ mới thấy hết được giá trị tư
tưởng mà các tác phẩm này mang lại.
Nguyễn Hữu Hào và Nguyễn Huy Tự là
những vị quan trọng triều đình phong kiến.
Họ là đại diện cho chế độ mà họ đang
phụng sự. Điều đó cũng có nghĩa họ là đại
diện cho những quy tắc, chuẩn mực mà xã
hội ấy đề cao. Điều này lý giải vì sao trong
Song Tinh Bất Dạ và *Hoa tiên truyện*, lễ
giáo phong kiến được những tác giả này coi
trọng. Nhưng với tư cách là nhà thơ, những
người hoạt động nghệ thuật (chuyên hay
không chuyên), họ không thể bỏ qua được
cái nhìn nhân văn về các nhân vật, về xã
hội. Và tình yêu cá nhân xuất hiện như một
điều tất yếu. Nó là yếu tố vượt ra khỏi
khuôn khổ lễ nghi mà xã hội quy định, như
là một biến số trong tư duy sáng tác của
nhà thơ. Nguyễn Hữu Hào, Nguyễn Huy
Tự có thể vô tình, hay thực sự cố ý đẩy tình
yêu của những chàng trai, cô gái vào trong
khuôn phép của xã hội phong kiến, qua đó
làm nổi bật lên các giá trị nhân bản của tác
phẩm. Bản thân sự xuất hiện của nó cũng
thể hiện được sự tiến bộ của các nhà thơ.
Họ đã vượt qua giai cấp, vượt lên thời đại
để tạo nên một câu chuyện tình yêu bên
trong những rào cản của xã hội mà vẫn đề
cao được những quy chuẩn của xã hội ấy.

Lời kết

Chính những giá trị tiến bộ trong tư
tưởng thẩm mỹ của các tác giả được hiện
thực hóa trong các tác phẩm đã tạo nên
những giá trị riêng biệt và đặc sắc cho hai

câu chuyện tình yêu trong *Song Tinh Bất Dạ* và *Hoa tiên truyện*. Những câu chuyện ấy được tạo nên từ cái cốt lõi là tác phẩm của nước ngoài, nhưng được bồi đắp bởi các giá trị văn hóa và tư tưởng thẩm mỹ của tác giả. Điều này tạo nên những nét quen thuộc nhưng không kém phần mới lạ đặc

sắc cho tác phẩm này. Đồng thời còn thể hiện được nét tích cực trong tư duy thẩm mỹ của các nhà thơ khi đan xen các yếu tố phong kiến truyền thống và tình yêu cá nhân tự do vào trong một tác phẩm văn học mà không tạo nên sự mâu thuẫn cho tác phẩm của mình□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Hữu Hào (1987), *Song tinh bất dạ*, NXB Văn học, Hà Nội.
- [2] Kiều Thu Hoạch (1993), *Truyện Nôm, nguồn gốc và bản chất thể loại*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [3] Nhóm tác giả (2002), *Phẩm bình nhận định về Nguyễn Huy Tự và Hoa tiên*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [4] Trần Đình Sử (1993), *Mấy vấn đề thi pháp văn học trung đại*, NXB Giáo Dục, Hà Nội
- [5] Nguyễn Huy Tự (1978), *Hoa tiên truyện*, NXB Giáo dục, Hà Nội